TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **50**/2026/HS–ST
Ngày: 04 – 3 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐẮK LẮK

– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Viết Thống

2. Ông Nguyễn Hữu Long.

– Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk.

– Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Trang – C/v Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2026/TLST–HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2026/QĐXXST–HS ngày 13 tháng 02 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Mạnh V**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 6 năm 1993 tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn E, xã B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông Vũ Mạnh H, sinh năm 1954 và con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1968. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 83/2023/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24 tháng 9 năm 2024 nhưng chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2011/HSSST ngày 20 tháng 12 năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 05 tháng tù, về tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng". Ngày 21 tháng 12 năm 2012 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 10 năm 2025 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Thị Mỹ D**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 23 tháng 9 năm 1996 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê Năng N, sinh năm 1971 và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1975; Bị cáo có chồng là Lương Ngọc T (đã ly hôn), và có 01 con, sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 10 năm 2025 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

– *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Bùi Thị Xuân H1 – Sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường T, tỉnh Đắk Lắk. (*Vắng mặt)*

– *Người chứng kiến:*

1/ Bà Lý Thị Thanh H2 – Sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, tỉnh Đắk Lắk. (*Vắng mặt)*

2/ Ông Y Đa Net N1 – Sinh năm 1993

Địa chỉ: Buôn A, phường E, tỉnh Đắk Lắk. (*Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Mạnh V và Lê Thị Mỹ D là những đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine (thường gọi là ma túy đá). Khoảng 21 giờ ngày 20 tháng 10 năm 2025, D mang theo một chai nhựa trong suốt, nắp trắng, trên nắp có gắn một ống hút nhựa, màu trắng; một ống thủy tinh được uốn cong, một đầu có dạng hình cầu hở là công cụ sử dụng ma túy đá (thường gọi là nỏ), đi bộ đến nhà thuê của V tại địa chỉ số B, đường L, buôn A, phường E, tỉnh Đắk Lắk. Khi đến nơi, D đã nảy sinh ý định sử dụng chất ma túy, nên đã rủ V cùng tham gia, thì V đồng ý. D góp số tiền 200.000 đồng, V góp số tiền 100.000 đồng để mua ma túy sử dụng chung. V cầm tổng cộng 300.000 đồng rồi bắt xe thồ đi đến Khu vực nghĩa trang trên đường P, phường T, tỉnh Đắk Lắk để tìm mua ma túy. V gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 300.000 đồng, người này đồng ý và đưa cho V một gói nhựa, hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy đá, V trả 300.000 đồng cho người bán ma túy rồi tiếp tục bắt xe thồ quay lại căn nhà thuê. Khoảng 23 giờ cùng ngày, V về đến nhà rồi cùng D đi vào bên trong phòng ngủ, V đưa cho D một gói nhựa chứa ma túy đá. D sử dụng cây kéo, bằng kim loại có tại nhà để cắt một đầu của gói ma túy, rồi đổ ma túy vào bên trong nỏ. D dùng bật lửa đốt cho đến khi có khói, thì cả hai thay nhau hút chất ma túy vào cơ thể. Đến khoảng 05 giờ ngày 21 tháng 10 năm 2025, Lý Thị Thanh H2, sinh năm 1988, trú tại thôn Đ, xã L, tỉnh Đắk Lắk đến nhà của V chơi. V và D rủ H2 cùng sử dụng ma túy, nhưng H2 không

tham gia mà chỉ nằm bên trong phòng, lúc này V và D đã sử dụng hết số ma túy trên và cùng H2 nằm trong phòng ngủ của V. Đến 07 giờ cùng ngày, Công an phường E, tỉnh Đắk Lắk tiến hành kiểm tra, phát hiện, lập biên bản vụ việc đối với V và D, về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tạm giữ toàn bộ tang vật.

Kết quả xét nghiệm chất ma tuý ngày 21 tháng 10 năm 2025 tại Bệnh viện Đ2, tỉnh Đắk Lắk xác định: Vũ Mạnh V, Lê Thị Mỹ D và Lý Thị Thanh H2 dương tính với ma tuý, loại Amphetamine.

*Tại Bản kết luận giám định số 918/KL–KTHS ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự – Công an tỉnh Đ kết luận:

"Phong bì ký hiệu M1: Chất bám dính màu trắng bên trong 01 (một) vỏ nhựa, trong suốt hàn kín một đầu, kích thước (3 x 1)cm, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, vì lượng chất bám dính ít nên không xác định được khối lượng.

Phong bì ký hiệu M2: Chất bám dính màu nâu bên trong đầu hình cầu hở, kích thước (16 x 1,5)cm, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, vì lượng chất bám dính ít nên không xác định được khối lượng.

Tại bản cáo trạng số: 104/CT–VKS–KV1 ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk truy tố các bị cáo Lê Thị Mỹ D và Vũ Mạnh V về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025.

Tại phiên tòa và quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát Khu vực 1 – Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Mỹ D, Vũ Mạnh V phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

– Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Vũ Mạnh V mức án từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù.

– Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ D mức án từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tạm giữ một vỏ nhựa, trong suốt, được hàn kín 01 đầu, kích thước (3 x 1)cm, bên trong có bám dính chất rắn màu trắng; một chai nhựa, trong suốt, nắp trắng, kích thước (8,5 x 3,5)cm, trên nắp có gắn: 01 ống hút nhựa, màu trắng, kích thước (23 x 0,5)cm; 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu (dạng hình cầu, hở), kích thước (16 x 1,5)cm, bên trong hình cầu có bám dính chất màu nâu; 01 kéo kim loại, màu trắng, kích thước (8 x 4)cm; 01 bật lửa, màu vàng, kích thước (7,5 x 2)cm; 01 bật lửa, màu trắng, kích thước (8 x 2)cm, trên đầu gắn ống kim loại màu trắng, kích thước (2 x 0,2)cm (đã được niêm phong theo quy định của pháp luật). Đây là các vật chứng của vụ án, nhưng không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo Vũ Mạnh V và Lê Thị Mỹ D không bào chữa và tham gia tranh luận gì. Các bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Vũ Mạnh V, Lê Thị Mỹ D tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào ngày 21 tháng 10 năm 2025, tại số nhà B, đường L, phường E, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Vũ Mạnh V, Lê Thị Mỹ D đã góp chung tiền để đi mua chất ma túy, sau đó chuẩn bị địa điểm, công cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau, thì bị phát hiện và xử lý.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk truy tố hành vi của các bị cáo Vũ Mạnh V, Lê Thị Mỹ D về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 quy định:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm."

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo Lê Thị Mỹ D, Vũ Mạnh V là công dân có đủ khả năng để nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, các bị cáo phải biết được rằng ma túy là chất gây nghiện thuộc sự quản lý độc quyền của nhà nước, gây tác hại nghiêm trọng cho sức khỏe con người và kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác. Mọi hành vi xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Song do ý thức coi thường pháp luật, muốn thỏa mãn ham muốn cá nhân, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi của mình gây ra.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Vũ Mạnh V có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24 tháng 9 năm 2024, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm", quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo Vũ Mạnh V là người dân tộc thiểu số; Gia đình bị cáo Lê Thị Mỹ D có ông ngoại là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Xét thấy, trong vụ án này hai bị cáo V và D thực hiện hành vi với vai trò đồng phạm giản đơn, cùng tổ chức cho nhau để sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo V có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên mức hình phạt của bị cáo V cao hơn bị cáo D là phù hợp.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật và nhằm răn đe phòng ngừa chung trong đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về các hành vi khác

Đối với nguồn gốc chất ma túy mà các bị cáo sử dụng, Vũ Mạnh V khai nhận mua của một người đàn ông tại Khu vực nghĩa trang trên đường P, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ chưa xác định được nhân thân, lai lịch và chưa làm việc được với đối tượng trên. Do đó, Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tách hành vi của đối tượng trên ra khỏi vụ án, để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với Lý Thị Thanh H2: Ngày 20 tháng 10 năm 2023, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định số 183/QĐ–KSBT, về việc tiếp nhận bệnh nhân tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone đối với bệnh nhân Lý Thị Thanh H2. Qua xác minh, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Lắk cho biết vào ngày 20 tháng 10 năm 2025 Lý Thị Thanh H2 vẫn đang trong quá trình cai nghiện bằng thuốc thay thế Methadone. Tuy nhiên, trong quá trình cai nghiện bằng thuốc thay thế Lý Thị Thanh H2 tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi trên của Lý Thị Thanh H2 có dấu hiệu của Sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu, chứng cứ có liên quan đến Công an phường T, tỉnh Đắk Lắk để xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

Đối với bà Bùi Thị Xuân H1 là chủ sở hữu hợp pháp căn nhà tại địa chỉ số B, đường L, phường E, tỉnh Đắk Lắk, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố B, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 01 tháng 10 năm 2019. Tuy nhiên, bà H1 không biết việc các bị cáo Lê Thị Mỹ D và Vũ Mạnh V sử dụng căn nhà trên để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với bà H1 và căn nhà trên là phù hợp.

[6] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với: 01 (một) vỏ nhựa, trong suốt, được hàn kín 01 đầu, kích thước (3x1)cm, bên trong có bám dính chất rắn màu trắng; 01 (một) chai nhựa, trong suốt, nắp trắng, kích thước (8,5 x 3,5)cm, trên nắp có gắn: 01 (một) ống hút nhựa, màu trắng, kích thước (23 x 0,5)cm; 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng 01 (một) đầu (dạng hình cầu, hở), kích thước (16 x 1,5)cm, bên trong hình cầu có bám dính chất màu nâu; 01 (một) kéo kim loại, màu trắng, kích thước (8 x 4)cm; 01 (một) bật lửa, màu vàng, kích thước (7,5 x 2)cm; 01 (một) bật lửa, màu trắng, kích thước (8 x 2)cm, trên đầu gắn ống kim loại màu trắng, kích thước (2 x 0,2)cm. Đây là các vật chứng của vụ án, nhưng không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy, là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Mạnh V và Lê Thị Mỹ D phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

[2.1] Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025.

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Mạnh V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/10/2025.

[2.2] Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Mỹ D 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/10/2025.

3. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ nhựa, trong suốt, được hàn kín 01 đầu, kích thước (3 x 1)cm, bên trong có bám dính chất rắn màu trắng; 01 (một) chai nhựa, trong suốt, nắp trắng, kích thước (8,5 x 3,5)cm, trên nắp có gắn: 01 (một) ống hút nhựa, màu trắng, kích thước (23 x 0,5)cm; 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng 01 (một) đầu (dạng hình cầu, hở), kích thước (16 x 1,5)cm, bên trong hình cầu có bám dính chất màu nâu, được niêm phong trong 01 phong bì ghi "Bao gói và đồ vật đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, có các chữ ký ghi tên Nguyễn Trọng N2, Nguyễn Thị Thúy P và đóng dấu tròn đỏ Phòng Kỹ thuật Hình sự – Công an tỉnh Đ).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) kéo kim loại, màu trắng, kích thước (8 x 4)cm; 01 (một) bật lửa, màu vàng, kích thước (7,5 x 2)cm; 01 (một) bật lửa, màu trắng, kích thước (8 x 2)cm, trên đầu gắn ống kim loại màu trắng, kích thước (2 x 0,2)cm, được niêm phong trong 01 phong bì ghi "Quẹt, kéo vụ Vũ Mạnh V", có các chữ ký ghi tên Phan Đình Đ1, Nguyễn Trung T1, Lý Thị Thanh H2, Vũ Mạnh V, Lê Thị Mỹ D và đóng dấu tròn đỏ Công an tỉnh Đắk Lắk – Công an phường E.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 – Đắk Lắk, đặc điểm cụ thể theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/02/2026 lưu tại hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Vũ Mạnh V và Lê Thị Mỹ D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 1 - Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Dương